

Nội dung bài viết

1. [Giải vở bài tập Tiếng Việt lớp 3 trang 33](#)

Giải vở bài tập Tiếng Việt lớp 3 trang 33

Câu 1. Dựa theo truyện Không nỡ nhìn, trả lời câu hỏi:

- a) Anh thanh niên làm gì trên chuyến xe buýt?
- b) Bà cụ ngồi bên cạnh hỏi anh điều gì?
- c) Anh trả lời thế nào?
- d) Em có nhận xét gì về anh thanh niên?

Câu 2. Để cùng các bạn tổ chức tốt một cuộc họp tổ, em hãy chọn nội dung thích hợp (bằng cách gạch dưới nội dung em chọn):

- a) Tôn trọng luật đi đường.
- b) Bảo vệ của **công**.
- c) Giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn.

Câu 3. Ghi vắn tắt những ý chính cần nói:

- a) Mục đích cuộc họp
- b) Tình hình
- c) Nguyên nhân
- d) Cách giải quyết
- e) Giao việc cho các bạn

TRẢ LỜI:

Câu 1. Dựa theo truyện Không nỡ nhìn, trả lời câu hỏi:

- a) Anh thanh niên làm gì trên chuyến xe buýt?

Anh thanh niên ngồi ôm mặt trên xe buýt.

b) Bà cụ ngồi bên cạnh hỏi anh điều gì?

Bà cụ hỏi anh. Cháu nhức đầu à? Có cần xoa dầu không?”

c) Anh trả lời thế nào?

Anh thanh niên trả lời là không nỡ nhìn các cụ già và phụ nữ phải đứng trên xe.

d) Em có nhận xét gì về anh thanh niên?

Anh thanh niên là người ích kỉ, lại tỏ ra là người lịch sự.

Câu 2. Để cùng các bạn tổ chức tốt một cuộc họp tổ, em hãy chọn nội dung thích hợp (bằng cách gạch dưới nội dung em chọn)

a) Tôn trọng luật đi đường

b) Bảo vệ của **công**

c) Giúp đỡ người có hoàn cảnh khổ khăn.

Câu 3. Ghi vắn tắt những ý chính cần nói:

a) Mục đích cuộc họp:

Bàn về việc giúp đỡ bạn Thảo để bạn ấy có thể tiếp tục đến trường.

b) Tình hình:

Bạn Thảo có ý định nghỉ học

c) Nguyên nhân:

Nhà bạn Thảo quá nghèo không đủ tiền để mua dụng cụ học tập cho Thảo, gia đình lại neo đơn.

d) Cách giải quyết:

Cả lớp đến thăm và động viên Thảo tiếp tục đến lớp, đóng góp để giúp đỡ bạn Thảo. Phân **công** các thành viên của lớp đến nhà giúp đỡ **công** việc nhà giúp bạn Thảo.

e) Giao việc cho các bạn:

Lớp trưởng, lớp phó và các tổ trưởng đến nhà Thảo. Cả lớp cùng thực hiện chia sẻ công việc với bạn Thảo.